TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÂN HIỆU QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh phúc

KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN (LẦN 2)

NGÀY THI: 02.06.2018

TT	Đăng ký	MSSV	HỌ ĐỆM	TÊN	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm LT	Điểm win +word	Điểm Excel	Điểm Power point	Điểm TB Thực hành	Kết quả	Xếp loại	Ghi chú
1	KT	17000405	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	01/07/1999	Quảng Ngãi	5	5	6	5	5.4	5.3	Đạt	L2
2	KT	17000995	Võ Thành	Đạt	30/07/1999	Quảng Ngãi	5	5	6	5.5	5.5	5.4	Đạt	L2
3	KT	17000475	Nguyễn Công	Định	16/09/1999	Đắk Lắk	4.5	5	5	5	5.0	4.9	Không đạt	L2
4	KT	17001445	Nguyễn Thị Kim	Đông	01/05/1999	Quảng Nam	4.25	7.5	6.5	5	6.6	5.9	Không đạt	L2
5	KT	17000325	Nguyễn Thanh	Đức	12/07/1999	Bình Định	5.25	8.5	9	7.5	8.5	7.5	Đạt	L2
6	KT	17001405	Võ Thị Như	Hảo	02/03/1999	Quảng Ngãi	5	3.5	6.5	5	5.0	5.0	Đạt	L2
7	KT	17001465	Lê Quốc	Hậu	11/10/1999	Quảng Ngãi	5.75	6.5	5	4.5	5.5	5.6	Đạt	L2
8	KT	17000355	Huỳnh Minh	Hoàng	05/06/1999	Quảng Ngãi	5.25	6	5.5	6.5	5.9	5.7	Đạt	L2
9	KT	17001495	Nguyễn Tấn	Hoàng	21/08/1997	Quảng Ngãi	4.25	8	7	7	7.4	6.5	Không đạt	L2
10	KT	17001475	Đỗ Tấn	Huy	10/07/1999	Quảng Ngãi	6.25	5.5	6	4	5.4	5.7	Đạt	L2
11	KT	51151994	Nguyễn Đức	Huy	21/11/1994	Quảng Ngãi	5.25	5	6	6	5.6	5.5	Đạt	L2
12	KT	17001435	Mai Thị Xuân	Hương	16/01/1999	Quảng Ngãi	5	4.5	7.5	7.5	6.3	5.9	Đạt	L2
13	KT	17001295	Hà Duy	Khánh	20/07/1998	Tuyên Quang	5.5	5	7	7.5	6.3	6.1	Đạt	L2
14	KT	17000955	Nguyễn Hạ	Khuê	21/05/1999	Quảng Ngãi	4.5	5.5	5	6	5.4	5.1	Không đạt	L2
15	KT	17001515	Nguyễn Thị Trúc	Ly	08/11/1999	Quảng Nam	4	5.5	7	8	6.6	5.8	Không đạt	L2
16	KT	17001425	Mai Văn	Luận	14/11/1999	Quảng Ngãi	7	5.5	9	7	7.2	7.1	Đạt	L2
17	KT	17000425	Nguyễn Hữu	Luật	10/10/1999	Quảng Ngãi	5	3	7	6	5.2	5.1	Đạt	L2
18	KT	17000945	Nguyễn Thị ái	Nữ	17/06/1999	Bình Định	5	7	7	7.5	7.1	6.5	Đạt	L2
19	KT	17000635	Nguyễn Văn	Phú	26/06/1999	Quảng Ngãi	4.5	9	6.5	7	7.6	6.7	Không đạt	L2

20	KT	17001225	Đoàn Thị	Phúc	10/09/1998	Quảng Ngãi	**4.5**	6	8	7	**7.0**	**6.3**	Không đạt	L2
21	KT	17000035	Nguyễn Tấn	Phước	26/05/1999	Quảng Ngãi	**4**	**6**	6.5	**6**	**6.2**	**5.5**	Không đạt	L2
22	KT	17000365	Trần Lê Thị	Phương	15/10/1999	Quảng Nam	**5.75**	8	9.5	9.5	**8.9**	**8.0**	Đạt	L2
23	KT	16000565	Nguyễn Dương Đức	Sang	28/08/1998	Bình Định	**4**	6	7.5	7.5	**6.9**	**6.0**	Không đạt	L2
24	KT	16000525	Lê	Tâm	05/03/1998	Đăk Lăk	**5.25**	5.5	8	3	**6.0**	**5.8**	Đạt	L2
25	KT	17000165	Lê Đức	Thắng	17/02/1999	Quảng Ngãi	**5**	5.5	8	6	**6.6**	**6.1**	Đạt	L2
26	KT	53551984	Bùi Thị	Thu	18/05/1984	Quảng Ngãi	**6**	5	7	3	**5.4**	**5.6**	Đạt	L2
27	KT	17000975	Trần Nhân	Tông	20/11/1999	Quảng Ngãi	**5**	5.5	6.5	7	**6.2**	**5.8**	Đạt	L2
28	KT	17001165	Nguyễn Thanh	Triều	06/03/1999	Quảng Ngãi	**5**	8	9	6.5	**8.1**	**7.2**	Đạt	L2
29	KT	17000745	Nguyễn Thị Nhã	Trúc	22/08/1999	Quảng Ngãi	**6**	5	6.5	3	**5.2**	**5.4**	Đạt	L2
30	KT	17000205	Nguyễn Hùng	Rin	06/09/1998	Quảng Ngãi	5.5	**6**	6	6.5	**6.1**	**5.9**	Đạt	L2
31	KT	17001175	Đinh Minh	Việt	04/08/1999	Bình Định	**5**	5	6.5	**8.5**	**6.3**	**5.9**	Đạt	L2

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 06 năm 2018

Người lập **PHÓ GIÁM ĐỐC PHÂN HIỆU**

Trần Văn Âu **Phạm Việt Hùng**